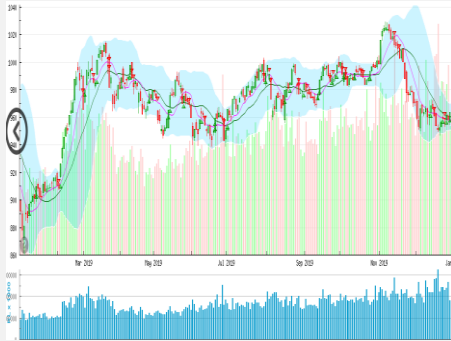


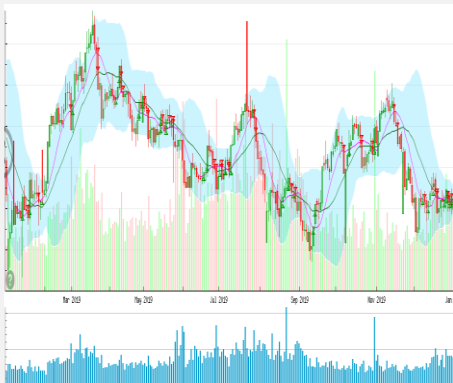
Vn-index
960,99 -0,42% ↑ 147 63 ↓ 163



XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Thị trường sụt giảm nhẹ vào phiên giao dịch cuối cùng của năm 2019. Hiện tượng chốt NAV diễn ra không như kỳ vọng khi toàn thị trường sụt giảm nhẹ từ nhóm có vốn hóa lớn như ngân hàng, nhóm trụ, đến các nhóm khác như bất động sản, dệt may, nhóm trụ tiếp tục linh xình dò đáy với xu thế không rõ ràng. Hiện tại toàn thị trường cũng không còn nhóm cổ phiếu nào đủ mạnh để dẫn dắt xu thế hoặc mạnh hơn thị trường chung dành cho các giao dịch trading ngắn hạn. Dòng tiền tiếp tục suy yếu khi thanh khoản đã ở mức thấp trong suốt 3 phiên giao dịch cuối của năm 2019, với mức sụt giảm khoảng 21,7% về lượng. Tuy nhiên chúng tôi kỳ vọng dòng tiền sẽ được cải thiện vào tháng đầu năm cũng là mùa giải ngân của các quỹ, tổ chức cho mùa kinh doanh 2020.

Hnx-index
102,51 +0,34% ↑ 72 49 ↓ 45



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Vnindex tạo nền đồ đặc với đuôi dưới chạm Ma10 tại vùng 960 điểm. Phản ứng trên cũng dễ hiểu khi dòng tiền vẫn đang ở mức thấp. Tuy vậy đây cũng chưa phải tín hiệu quá xấu với thị trường, khi thanh khoản sụt giảm khi thị trường giảm điểm. Các chỉ báo như RSI, MFI, MACD vẫn đang trong xu thế đi lên cho thấy đà hồi phục vẫn sẽ tiếp tục. Theo VFS thị trường sẽ tiếp tục đi ngang ở thời điểm hiện tại cho đến khi dòng tiền được cải thiện.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Thị trường vẫn đang khó khăn trong ngắn hạn với sự thất thường của nhóm cổ phiếu có ảnh hưởng lớn đến chỉ số. Tuy vậy rất nhiều cổ phiếu có yếu tố cơ bản tốt cũng bị giảm điểm mạnh theo thị trường chung và ở mức định giá hấp dẫn. Do đó, nhà đầu tư không nên quá quan tâm đến những mã có vốn hóa lớn trên cũng như chỉ số mà nên lựa chọn danh mục có yếu tố cơ bản tốt đang bị giảm điểm theo thị trường chung, chuyển hướng đầu tư trung và dài hạn. Danh mục cổ phiếu cơ bản chúng tôi khuyến nghị cho mục tiêu dài hạn gồm có NTC, SZL, SIP, MFS, VEA, VGG, SJS, ABI

Về nhóm ngân hàng chứng khoán chúng tôi cho rằng nhóm này chưa có động lực tăng giá ngắn hạn rõ ràng, nhà đầu tư chỉ nên tham gia mua các nhóm trên với tỷ trọng nhỏ tại gần vùng đáy ngắn hạn, hạn chế mua đuôi nhóm này tránh gặp bất lợi trong ngắn hạn. Một số cổ phiếu cần lưu ý là MBB, ACB .

Hạn chế giao dịch tại nhóm cổ phiếu đầu cơ có ít thông tin hỗ trợ và có tính rủi ro cao.

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG KHUYẾN NGHỊ

ST T	Mã CP	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
53	SIP	97,5	93	25/09/2019	130	80	-	-	-	Chưa chốt
54	NTC	168,5	157	15/10/2019	193	148	-	-	-	Chưa chốt
56	VTP	115,8	113	18/12/2019	140	107				Chưa chốt

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ TRONG NGÀY

ST T	Mã CP	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
57	PHR	38,2	37-38,5	02/1/2020	51	34	-	-	-	Chưa chốt

Diễn giải

Công ty cổ phần cao su Phước Hòa (PHR)

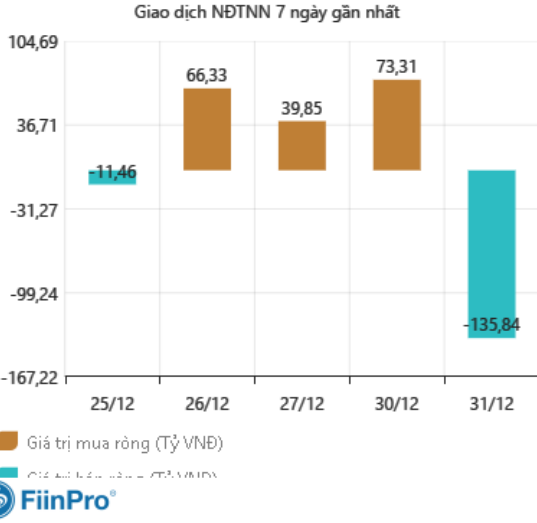
- Công ty là đơn vị có vốn nhà nước khi tập đoàn cao su Việt Nam nắm đến 66,6% cổ phần. Công ty có lợi thế là quỹ đất khổng lồ ở vị trí đắc địa 13.000- 15.000 ha cao su tại tỉnh Bình Dương, sẽ được chuyển đổi thành đất khu công nghiệp để giao cho các đơn vị kinh doanh bất động sản khu công nghiệp trong 5 năm tới hoặc tự kinh doanh từ năm 2021 trở đi.
- Nếu tính giá đền bù là 2,5 tỷ/ha như giá đền bù của NTC cho PHR thời điểm hiện tại với giá vốn gần như bằng 0 khi tiền thuê đất là nghĩa vụ mà NTC phải trả, quỹ đất trên có giá trị từ 32.500-37.500 tỷ. Với vốn hóa ở thời điểm hiện tại chỉ 5.216 tỷ rõ ràng PHR đang là doanh nghiệp rất tiềm năng cho các khoản đầu tư dài hạn từ 3-5 năm tới.
- Doanh nghiệp có thị giá sụt giảm mạnh từ vùng đỉnh 71.000 đồng/CP xuống còn 38.500 ở thời điểm hiện tại. Nguyên nhân một phần do thị trường chung, một phần do tin chậm bàn giao đất cho NTC và VSIP III. Tuy nhiên việc chậm bàn giao chỉ mang tính thời điểm và không ảnh hưởng đến bản chất kinh doanh của doanh nghiệp.
- Dự kiến trong 3 năm tới PHR sẽ thu được lợi nhuận ròng từ việc thu tiền đền bù từ việc bàn giao đất cho NTC và VSIP III số tiền là 588 tỷ+ lợi nhuận với việc kinh doanh mủ cao su truyền thống là 224 tỷ + 180 tỷ tiền cổ tức+ 200 tỷ từ lợi nhuận cho thuê hạ tầng khu công nghiệp. Chúng tôi cho rằng lợi nhuận PHR nhận được trong 3 năm tới sẽ dao động trong khoảng từ 900-1.200 tỷ mỗi năm. Với mức P/E tương ứng chỉ đạt 4,3-5,7 sinh lãi cao hơn rất nhiều lãi tiền gửi tiết kiệm cũng như thấp hơn nhiều so với thị trường chung. PHR xứng đáng là khoản đầu tư hấp dẫn trong dài hạn.
- Thị giá sụt giảm mạnh từ 71.000 đồng/CP xuống còn 38.500 đồng/CP khiến cổ phiếu rơi vào vùng quá bán theo PTKT và có tiềm năng hồi phục trước thềm năm mới 2020. Với giá mục tiêu ngắn hạn chúng tôi kỳ vọng là 51.000 đồng /Cổ phiếu, dài hạn từ 80.000 đến 100.000 đồng /CP

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

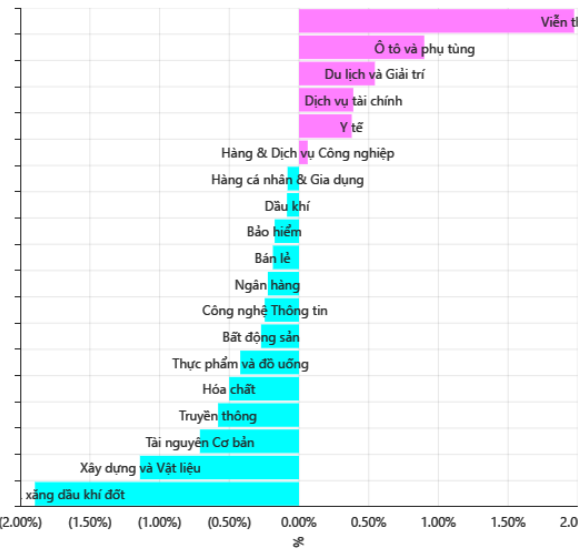
ST T	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	NTL	-	8,65	07/11/2017	11	8.5	9,53	15/03/2018	+12%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 10%
2	VJC	-	116,2	09/11/2017	138	105	213,4	26/01/2018	+84%	Đã chốt ngắn hạn
3	SHB	-	7,8	14/11/2017	10	7.3	9.5	05/12/2017	+22%	Đã chốt
4	DRC	-	22,2	15/11/2017	27	20	29,4	16/01/2018	+32%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5%
5	PVS	-	16,4	17/11/2017	20	15.7	19.5	05/12/2017	+19%	Đã chốt
6	HNF	-	32	20/11/2017	45	27	47	24/11/2017	+47%	Đã chốt
7	DHG	-	100,5	21/11/2017	120	90	110	16/01/2018	+9%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15%
9	VCW	-	40	30/11/2017	50	35	38	15/03/2018	-5%	Đã chốt
10	VOC	-	20.5	07/12/2017	25	18	18	16/01/2018	-12%	Đã chốt
11	TMT	-	9.7	08/12/2017	11	8.6	9	11/01/2018	-7%	Đã chốt
14	VCG	-	22,2	18/12/2017	28	20.7	25	01/02/2018	+13%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 8%
15	PVE		8,6	27/12/2017	11	7	7,2	02/05/2018	-16%	Đã chốt
16	PCI		38,7	04/01/2018	46	37	37	05/02/2018	-4%	Đã chốt
17	SHS		21,7	09/01/2018	30	19	22,6	17/04/2018	+4,15%	Đã chốt
19	VGG		62	25/01/2018	75	55	57	15/03/2018	-8%	Đã chốt
20	PVS		21	12/02/2018	25	17,5	23,3	15/03/2018	+11%	Đã chốt
22	HBC		39	05/03/2018	45	35	47	15/03/2018	+21%	Đã chốt
24	GMD		30,5	19/03/2018	36	27	27	26/04/2018	-11,47%	Đã chốt
25	BSR		26,2	26/03/2018	33	22	22	19/04/2018	-16%	Đã chốt
26	VHC		71,5	05/04/2018	80	64	64	26/04/2018	-10,49%	Đã chốt
27	LPB		15,8	23/04/2018	18	13	13	21/05/2018	-17%	Đã chốt
28	PLX		64,5	14/05/2018	75	56	58	28/05/2018	-10%	Đã chốt
29	HSG		10,7	01/06/2018	13	9,5	13,6	11/06/2018	+27%	Đã chốt
30	GAS		100	06/06/2018	115	90	97	14/06/2018	-3%	Đã chốt
31	NVL		52,5	07/06/2018	60	46	50,2	21/06/2018	-4%	Đã chốt
32	HAG		5.1	27/06/2018	6	4,5	5,6	20/11/2018	+9,8%	Đã chốt
33	VGC		20	29/06/2018	26	18	18	09/07/2018	-10%	Đã chốt
34	PVS		15,6	16/07/2018	18	14	20	09/08/2018	+28%	Đã chốt
35	VGT		8,6	19/07/2018	11,1	8,1	11	13/09/2018	27,9%	Đã chốt
36	LPB		9,9	25/07/2018	13	8	9,2	24/10/2018	-9%	Đã chốt
37	OIL		14,2	30/07/2018	17	12	15,5	12/12/2018	+9%	Đã chốt
38	VPB		25	21/08/2018	28	23	23	23/10/2018	-8%	Đã chốt

39	BSR		16,8	23/08/2018	20	14,5	18,8	10/10/2018	+11,9%	Đã chốt
42	EVE		17,4	19/11/2018	20	15,5	18,1	27/11/2018	+4%	Đã chốt ngắn hạn
43	BSR		15,2	19/11/2018	18	13	14,2	07/01/2019	-7%	Đã chốt
44	KBC		12,5	22/11/2018	17	11	14	26/03/2019	+12%	Đã chốt
45	VJC		118,2	14/03/2019	135	112	119	26/03/2019	+1%	Đã chốt
46	GMC		36,96	01/04/2019	43,5	32,2	32,2	01/08/2019	-12,8%	Điều chỉnh 15% cổ tức bằng CP chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
47	NTC		105,8	25/04/2019	130	88	138	14/06/2019	+30%	Chốt lời ngắn hạn
48	MPC		41,5	16/05/2019	50	35	38,2	31/05/2019	-8%	Đã chốt
49	CTR		28,5	04/07/2019	34	27,2	43,2	31/07/2019	+52%	Chốt lời ngắn hạn
50	MSN		75,5	09/08/2019	85	67,5	70,5	29/11/2019	-7%	Đã chốt
51	DVP		44	13/08/2019	54	42	42	10/09/2018	-4,5%	Cắt lỗ ngắn hạn
52	FPT		52,8	20/08/2019	60	47	56,5	29/11/2019	+7%	Đã chốt
55	ABI		30,5	7/11/2019	75,8	27			-	Loại khỏi danh mục do thanh khoản không đáp ứng các giao dịch ngắn hạn

GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX



TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY



Năm 2019 thăng hoa của chứng khoán Mỹ

Dow Jones, S&P 500 và Nasdaq đều tăng hơn 20% trong năm 2019, nhiều lần lập đỉnh lịch sử. Phố Wall trong năm cũng phải trải qua nhiều biến động vì các bất ổn thương mại và chính trị.

Năm 2018 kết thúc trong “cay đắng” với tháng 12 tệ nhất kể từ Đại suy thoái 2008 – 2009, khiến Phố Wall có năm giảm đầu tiên trong 3 năm. Thị trường chứng khoán Mỹ đã phục hồi trong năm nay nhưng không hề dễ dàng, với hai yếu tố chính là thương mại và Fed liên tục khiến Phố Wall biến động.

Cách tiếp cận của Tổng thống Donald Trump trong chính sách thương mại, bao gồm thuế và đe dọa, là nguyên nhân chính ảnh hưởng đến nhà đầu tư và tâm lý doanh nghiệp. Cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung là tiêu điểm, hai nền kinh tế lớn nhất thế giới liên tục áp thuế lên hàng hóa của nhau, các cuộc đàm phán hứa hẹn giải quyết được vấn đề lại chỉ làm tăng căng thẳng.

Tháng 8 là tháng đặc biệt bất ổn và các thông tin từ Nhà Trắng không giúp được gì. Ngày 23/8 là một ví dụ. Phố Wall có ngày biến động mạnh nhất năm, trong bối cảnh Trung Quốc áp thuế đáp trả và ông Trump đăng trên Twitter rằng “chúng ta không cần Trung Quốc và, thành thật mà nói, còn tốt hơn nhiều nếu không có họ”.

Lợi suất trái phiếu chính phủ Mỹ kỳ hạn 10 năm giảm hơn 0,8%. Lợi suất và giá trái phiếu thường diễn biến ngược chiều. Trong hè 2019, nhà đầu tư thêm lo ngại khi lợi suất trái phiếu ngắn hạn bất ngờ vượt lợi suất trái phiếu dài hạn, tức đảo chiều đường cong lợi suất, được cho là dấu hiệu chỉ báo suy thoái.

Sau đó, chứng khoán Mỹ liên tục lập đỉnh, lợi suất trái phiếu giảm. Những diễn biến này phản ánh sự bất ổn do áp lực từ thương chiến lên thị trường thế giới gây ra.

Nhóm GIC giữ nguyên 16,26% cổ phần, Masan sẽ tiếp quản 83,74% cổ phần công ty sở hữu chuỗi Vinmart và VinEco

Ngày 31/12/2019, Hội đồng quản trị Tập đoàn Masan đã thông qua nghị quyết về việc hoán đổi cổ phần với Công ty cổ phần Phát triển Thương mại và dịch vụ VCM.

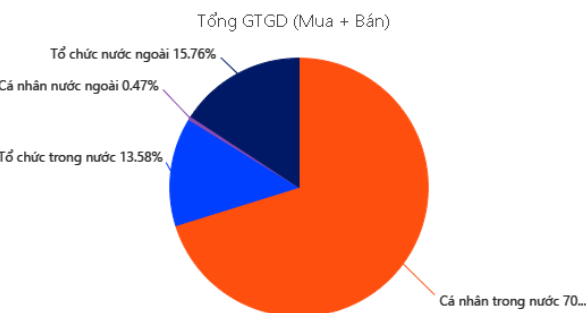
Theo đó, Masan sẽ nhận 83,74% tổng số cổ phần phổ thông đang lưu hành của VCM và phát hành quyền chọn được nhận cổ phần của một công ty hợp nhất là công ty con của công ty này, và công ty hợp nhất này sẽ sở hữu cổ phần/phần vốn góp và vận hành cả 2 công ty gồm VCM và Công ty TNHH MasanConsumerHoldings.

Tỷ lệ sở hữu của Masan và Vingroup trong công ty mới vẫn chưa được công bố tuy nhiên thông báo hồi đầu tháng 12/2019 cho biết Masan sẽ là bên nắm cổ phần chi phối cũng như quyền điều hành.

Hiện tại, Vingroup đang nắm giữ 64,3% cổ phần của VCM, nhóm nhà đầu tư GIC/Credit Suisse nắm giữ 16,26% còn lại là các nhà đầu tư khác. Việc Masan chỉ tiếp quản 83,74% cổ phần cho thấy nhóm GIC sẽ tiếp tục giữ nguyên cổ phần tại công ty này mà không hoán đổi cổ phần sang pháp nhân mới.

Hiện VCM đang sở hữu 100% cổ phần của Vincommerce (đơn vị trực tiếp vận hành chuỗi siêu thị VinMart, VinMart+) và Vincommerce nắm giữ 100% cổ phần của VinEco.

GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ



THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Cao nhất	Thấp nhất	Đóng cửa	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VNĐ)
12/31/2019	VN30F2001	-0,23%	878,20	879,80	874,80	876,30	62.291	5.465,54
12/31/2019	VN30F2002	-0,32%	878,90	880,20	876,40	876,40	201	17,66
12/31/2019	VN30F2003	-0,01%	883,00	885,00	883,00	883,50	24	2,12
12/31/2019	VN30F2006	-0,03%	886,20	889,50	886,20	889,30	12	1,07

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
CCI	15,3	6,99%	800		TS4	3,72	-7%	22.270	
VAF	9,64	6,99%	560		ROS	17,3	-6,99%	20.459.730	
AGF	3,69	6,96%	1.280		LMH	8,53	-6,98%	2.550	
TSC	3,08	6,94%	238.140		TCD	10	-6,98%	13.740	
SFC	21,6	6,93%	10		HVX	3,07	-6,97%	1.490	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
NHP	0,5	25%	49.200		DST	0,8	-11,11%	365.200	
CKV	16,5	10%	2.200		VE4	4,5	-10%	100	
RCL	16,5	10%	100		CAN	21,9	-9,88%	400	
SAF	56,1	10%	300		MBG	20,5	-9,69%	468.600	
HTP	11	10%	2.400		QHD	17,8	-9,64%	5.000	

TOP MUA RÒNG HSX				TOP BÁN RÒNG HSX			
Mã chứng khoán	Giá	+/-	GT Mua ròng (Tr. VNĐ)	Mã chứng khoán	Giá	+/-	GT Bán ròng (Tr. VNĐ)
HPG	23,5	-0,63%	17.194.390	ROS	17,3	-6,99%	-51.312.170
MSN	56,5	-1,05%	6.441.160	VIC	115	0,00%	-38.701.220
VHM	84,8	-0,82%	6.311.700	HDB	27,55	2,42%	-22.023.610
E1VFN30	14,76	0,68%	5.889.097	VCI	29,5	0,00%	-14.795.300
GEX	19,35	0,00%	3.689.930	VNM	116,5	0,00%	-11.995.120

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 2, 117 – 119 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 39288222 – Ext: 117 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.